

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO TÓM TẮT

Thẩm tra đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Thực hiện phân công của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), trên cơ sở Báo cáo của Chính phủ, ý kiến các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Kinh tế xin thay mặt Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội báo cáo Quốc hội một số nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Năm 2023, tình hình kinh tế thế giới tiếp tục hồi phục bấp bênh do gặp những “con gió ngược” từ hệ quả của đại dịch COVID-19, căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn cũng như tình trạng lạm phát cao và kéo dài. Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng; sự chủ động và giám sát hiệu quả của Quốc hội; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự ủng hộ, chia sẻ, tin tưởng của các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, tháng sau tốt hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước, cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát đề ra và nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực; trên cơ sở kết quả của 9 tháng, ước cả năm 2023 có **10/15** chỉ tiêu đạt và vượt mục tiêu đề ra.

Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; tăng trưởng kinh tế phục hồi¹. Dự báo cả năm 2023, tăng trưởng GDP đạt khoảng 5%, mặc dù thấp hơn chỉ tiêu đề ra nhưng vẫn là mức khá cao so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới; chỉ số giá tiêu dùng bình quân ước tăng 3,5%, thấp hơn nhiều so với mục tiêu đề ra khoảng 4,5%; vốn đầu tư toàn xã hội ước tăng 6,8% so với năm 2022; tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu ước đạt hơn 700 tỷ USD, xuất siêu ước khoảng 15 tỷ USD; tiêu dùng tăng trưởng tích cực; nợ công, nợ Chính phủ, bội chi NSNN được kiểm soát; việc triển khai các dự án lớn, trọng điểm được quan tâm chỉ đạo nhằm đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 9 đạt 51,38% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ năm 2022 khoảng 4,68% (46,7%), về số tuyệt đối cao hơn gần 110 nghìn tỷ đồng; nhiều công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia được tập trung đẩy nhanh tiến độ; hạ tầng đô thị tiếp tục được hoàn thiện; thu hút vốn đầu tư nước ngoài tích cực hơn²; thị trường tiền tệ, tín dụng cơ bản ổn định, mặt bằng lãi suất giảm. Công tác quy hoạch được quan tâm chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ, nhiều quy hoạch quan trọng đã được phê duyệt, quyết định,

trong đó có Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch điện VIII...; hạ tầng đô thị được tích cực hoàn thiện, hạ tầng nông thôn tiếp tục được đầu tư, cải tạo, nâng cấp và làm mới tương đối đồng bộ³; công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế tiếp tục được đẩy mạnh; công cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, phòng chống tội phạm, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cải cách tư pháp, thi hành án dân sự, nhất là xử lý các vụ việc phức tạp, kéo dài, xử lý thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng kinh tế tiếp tục được quan tâm, tập trung chỉ đạo quyết liệt; tập trung làm tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội, lao động, việc làm, cải thiện đời sống người dân; lĩnh vực văn hóa, giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Các hoạt động đối ngoại Đảng, Quốc hội, Chính phủ, giao lưu Nhân dân diễn ra sôi động, liên tục và là điểm sáng nổi bật của năm 2023, đạt nhiều thành tựu quan trọng, có tính lịch sử, tạo thuận lợi mới, cơ hội mới, thời cơ mới để phát triển kinh tế - xã hội và tiếp tục củng cố, nâng cao vị thế, uy tín, quảng bá hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế; đến nay nước ta đã có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hoặc đối tác chiến lược với tất cả các nước Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và các nước G20⁴; góp phần giữ vững môi trường hoà bình, ổn định và thuận lợi cho phát triển.

Bên cạnh kết quả đạt được, Ủy ban Kinh tế đề nghị quan tâm, tập trung đánh giá kỹ hơn một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, ước cả năm 2023 có **5/15** chỉ tiêu không đạt mục tiêu đề ra (năm 2022 có 2/15 chỉ tiêu không đạt), trong đó chỉ tiêu tốc độ tăng năng suất lao động xã hội không đạt⁵ năm thứ 3 liên tiếp. Các động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế chậm lại, thậm chí suy giảm và đang chịu áp lực rất lớn từ bên ngoài. Xuất khẩu hàng hóa 9 tháng giảm 8,2% so với cùng kỳ, nhiều nhóm hàng xuất khẩu chủ lực tiếp tục giảm sâu⁶, các thị trường xuất khẩu lớn giảm hoặc tăng rất thấp⁷. Xuất siêu tăng chủ yếu do nhập khẩu nguyên liệu đầu vào giảm (13,9% so với cùng kỳ), cho thấy nhu cầu đầu vào cho sản xuất tiếp tục chậm lại. Tiêu dùng phục hồi chưa vững chắc, tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giảm dần qua các quý (Quý I tăng 13,9% đến Quý III chỉ còn tăng 7,3%). Đầu tư tư nhân 9 tháng tăng 2,3%, chỉ bằng khoảng 1/6 mức tăng trước đại dịch. Công nghiệp chế biến, chế tạo giảm tốc khá mạnh (Chỉ số IIP của ngành Quý I giảm 2,9%, Quý II giảm 0,7%, 9 tháng tăng thấp 3,5%). Du lịch quốc tế phục hồi chậm⁸. Một số ý kiến cho rằng cả 3 động lực về đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng của nền kinh tế đều gặp khó khăn mang tính cơ cấu, do thiếu định hướng dài hạn và giải pháp cụ thể kịp thời, khả thi theo hướng chuyển đổi xanh, giảm thiểu thâm dụng năng lượng, phát thải các bon và kinh tế tuần hoàn nhằm đạt mục tiêu phát triển bền vững.

Thứ hai, một số điểm nghẽn chưa được tháo gỡ hiệu quả. Thủ tục hành chính tuy đã được cắt giảm nhưng trong một số lĩnh vực vẫn còn rườm rà, phức tạp⁹, việc ban hành thông tư, quy chuẩn kỹ thuật còn bất cập gây khó khăn cho

người dân, doanh nghiệp¹⁰. Tiến độ lập, triển khai các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia đã có những kết quả tích cực (90/110 quy hoạch đã được thẩm định) nhưng vẫn chậm so với yêu cầu, gây áp lực cho công tác phê duyệt, quyết định quy hoạch trong những tháng cuối năm (đến nay mới có 16/39 quy hoạch ngành quốc gia và 14/63 quy hoạch tỉnh được phê duyệt, quyết định). Việc triển khai Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 và phương án xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, các dự án, công trình chậm tiến độ, đầu tư kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài còn rất chậm, trong đó có việc phải đánh giá, thẩm định chính xác giá trị tài sản đã qua nhiều năm. Thị trường TPDN còn nhiều tồn tại, hạn chế, tỷ lệ nợ xấu thị trường TPDN tăng¹¹. Thị trường tài chính, tiền tệ vẫn còn tiềm ẩn rủi ro; tỷ lệ nợ xấu nội bảng hết tháng 7 đã vượt mức 3% (3,56%)¹². Thị trường bất động sản tiếp tục trầm lắng, tiềm ẩn rủi ro, rất nhiều dự án không thể tiếp tục triển khai, ảnh hưởng tiêu cực đến nhiều ngành, lĩnh vực của nền kinh tế.

Thứ ba, nền kinh tế khát vốn nhưng khó hấp thụ vốn, mặc dù mặt bằng lãi suất huy động, lãi suất cho vay giảm nhưng tăng trưởng tín dụng đến ngày 29/9/2023 chỉ tăng 6,92%. Trong năm 2023, Ngân hàng Nhà nước đã 4 lần điều chỉnh lãi suất điều hành với mức giảm 0,5-2,0%/năm nhưng lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân của các giao dịch phát sinh mới ở thời điểm cuối tháng 8/2023 chỉ giảm khoảng 1,0% so với cuối năm 2022. Ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát còn tiềm ẩn rủi ro khi lạm phát đã có dấu hiệu đảo chiều trong 3 tháng gần đây (chỉ số giá tiêu dùng tháng 7, tháng 8 và tháng 9/2023 tăng lần lượt 2,06%, 2,96% và 3,6% so với cùng kỳ), tỷ giá có những biến động khá mạnh trong tháng 8, tháng 9¹³. Lạm phát cơ bản 9 tháng là 4,49%, cao hơn nhiều so với lạm phát tổng thể sẽ ảnh hưởng đến không gian chính sách tiền tệ, hạn chế việc tăng cung tiền, tăng dư nợ tín dụng để hỗ trợ tăng trưởng. Mặt bằng lãi suất tại Việt Nam giảm trong khi lãi suất tại Mỹ vẫn cao, tạo áp lực lớn lên tỷ giá.

Thứ tư, doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn về thị trường, dòng tiền và thủ tục hành chính, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu, chi phí sản xuất, chi phí logistics tăng cao; sự liên kết giữa doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong nước lỏng lẻo, thiếu gắn kết. Số doanh nghiệp giải thể, phá sản tăng cao với 135,1 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường trong 9 tháng; số doanh nghiệp thành lập mới giảm 14,6% về số vốn đăng ký và 1,2% về số lao động¹⁴; tình trạng doanh nghiệp thiếu đơn hàng diễn ra phổ biến, người lao động mất việc làm tại nhiều khu công nghiệp, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/9/2023 giảm 1,9% so với cùng kỳ. Tình trạng cắt điện mùa nắng nóng tái diễn tại một số địa phương miền Bắc, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân.

Thứ năm, quy mô thu ngân sách có xu hướng thu hẹp so với giai đoạn trước¹⁵,

thu ngân sách nhà nước 9 tháng giảm 8,3% so với cùng kỳ; nợ đọng thuế tăng 3,6% so với cuối năm 2022; việc giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp còn chậm và có vướng mắc từ những văn bản hướng dẫn nghiệp vụ trong ngành thuế. Giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 9 đạt 51,38% kế hoạch, cao hơn 4,68% so với cùng kỳ nhưng còn 17 Bộ, cơ quan trung ương chỉ giải ngân dưới 10%¹⁶; giải ngân các chương trình mục tiêu quốc gia đạt 46,77% kế hoạch. Tuy nhiên, số giải ngân bao gồm các số chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang năm 2023, số tăng thu bổ sung dự toán năm 2023 nên thực chất tỷ lệ thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2023 thấp hơn mức Chính phủ báo cáo. Vấn đề chậm giải ngân cần phải được làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm để sớm khắc phục. Có ý kiến cho rằng nguồn lực của Việt Nam bị dàn trải, chia nhỏ cho các cơ quan, địa phương dẫn đến có quá nhiều dự án quy mô nhỏ có thể bị trùng lặp về mục tiêu, chỉ phù hợp với quy mô doanh nghiệp nhỏ.

Thứ sáu, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương còn một số vấn đề cần quan tâm. Nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; sắp xếp, kiện toàn bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm đầu mối, giảm cấp trung gian còn một số khó khăn, thách thức. Tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chưa được khắc phục triệt để. Nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, dừng hoạt động, đóng cửa sau khi các quy định mới về tiêu chuẩn, quy chuẩn phòng cháy, chữa cháy được ban hành và có hiệu lực. Tình trạng ùn tắc đăng kiểm phương tiện giao thông cũng gây nhiều khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

Thứ bảy, lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, xã hội, thông tin và truyền thông, tín ngưỡng, tôn giáo còn một số khó khăn, vướng mắc, cần được quan tâm. Nguồn lực đầu tư cho văn hóa, giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu. Cơ chế quản lý, khai thác, vận hành các thiết chế văn hóa, thể thao của Nhà nước còn bất cập. Tình trạng thiếu giáo viên, giáo viên nghỉ việc, thiếu trường, lớp học, thiếu trang thiết bị dạy học diễn ra ở một số nơi. Việc thực hiện sách giáo khoa, chương trình mới, chế độ, chính sách cho giáo viên còn nhiều bất cập. Bạo lực học đường, ứng xử lệch chuẩn mất an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học, lạm thu đầu năm học vẫn diễn ra. Còn tồn tại một số vấn đề liên quan đến quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện ảnh, thể thao, vi phạm Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội. Diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp vẫn còn thấp trong lực lượng lao động; số người rút bảo hiểm xã hội tăng cao; tình trạng nợ đọng, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp diễn ra khá phổ biến. Tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế xảy ra ở hầu hết các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập ảnh hưởng đến quyền lợi của người có thể bảo hiểm y tế. Tình hình tai nạn, thương tích, xâm hại trẻ em vẫn diễn ra, trong đó có những vụ việc bắt cóc, xâm hại trẻ em nghiêm trọng, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Tình

trạng tham nhũng, tiêu cực trên một số lĩnh vực vẫn còn nghiêm trọng, diễn biến phức tạp. Trật tự, an toàn xã hội, tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội có lúc, có nơi còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, đấu tranh, phòng, chống tội phạm còn nhiều thách thức, nhất là đối với tội phạm lừa đảo, tài chính, tội phạm qua mạng. Công tác đấu tranh, ngăn chặn xử lý thông tin xấu độc trên không gian mạng còn khó khăn... Công tác phòng, chống cháy nổ thời gian qua gặp nhiều thách thức, nhiều vụ cháy xảy ra gây thiệt hại nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng về người và tài sản¹⁷.

Ủy ban Kinh tế cho rằng bối cảnh thế giới và trong nước đặt ra nhiều thách thức trong công tác điều hành chính sách tiền tệ, tài khóa và chính sách vĩ mô khác. Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế trong thời gian vừa qua là do tác động, ảnh hưởng nặng nề của các yếu tố bất lợi từ bên ngoài và những hạn chế, bất cập từ nội tại nền kinh tế tích tụ trong thời gian dài chưa được xử lý dứt điểm, trong khi nước ta là nước đang phát triển, nền kinh tế trong quá trình chuyển đổi, quy mô còn khiêm tốn, độ mở lớn, sức chống chịu với các cú sốc từ bên ngoài và khả năng cạnh tranh còn hạn chế. Các biến động tiêu cực từ bên ngoài khiến những hạn chế, bất cập, yếu kém về cơ cấu kinh tế, năng lực sản xuất trong nước, thị trường tài chính - tiền tệ bộc lộ rõ hơn; một số thị trường xuất khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp, nhu cầu tiêu dùng giảm mạnh do lạm phát, suy giảm kinh tế, siết chặt phòng vệ thương mại. Công tác dự báo chưa sát, vai trò quản lý nhà nước, phản ứng chính sách trong một số trường hợp còn bị động; hiệu quả chính sách có độ trễ. Việc tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ vẫn là khâu yếu; chậm phản ứng chính sách đối với các biến động của nền kinh tế.

Trong những tháng cuối năm 2023, đề nghị tiếp tục thực hiện nhất quán mục tiêu tiếp tục giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, ưu tiên cho thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy mạnh mẽ 3 động lực tăng trưởng (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu); quan tâm thúc đẩy phục hồi và đẩy mạnh các đầu tàu tăng trưởng của nền kinh tế. Tập trung tháo gỡ khó khăn, khơi thông các nguồn lực và hoạt động của các thị trường, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, phấn đấu đạt cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

2. Dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Năm 2024, tình hình thế giới dự báo sẽ còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh giữa các nước lớn gay gắt hơn, xung đột Nga - Ucraina còn có thể kéo dài và ngày càng phức tạp, xung đột Israel - Hamas tiềm ẩn nguy cơ khó lường, tăng trưởng kinh tế, thương mại và đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng thấp, các yếu tố an ninh truyền thống và phi truyền thống, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... tiềm ẩn nhiều rủi ro. Trong nước, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, kinh tế - xã hội tiếp tục phải đối mặt với không ít những khó

khăn, thách thức rất lớn. Ủy ban Kinh tế cơ bản đồng tình với các định hướng lớn, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho cả năm 2024 như Báo cáo của Chính phủ. Đề nghị xem xét, đánh giá tính khả thi của mục tiêu tăng trưởng GDP cũng như việc hoàn thành mục tiêu cả nhiệm kỳ; đánh giá kỹ hơn việc lập dự toán NSNN, cân nhắc xây dựng dự toán thu NSNN tích cực hơn để tăng chi đầu tư phát triển và giảm bớt bội chi; nghiên cứu, bổ sung chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội theo Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị.

Về nhiệm vụ, giải pháp, đề nghị Chính phủ, các cấp, các ngành cần tập trung khắc phục những tồn tại, bất cập, vướng mắc về kinh tế - xã hội được nêu ra trong báo cáo này, báo cáo của Chính phủ và phải gắn với định hướng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đồng thời bổ sung, nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

- Tăng cường năng lực nội sinh, củng cố nền tảng, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, tăng cường năng lực thích ứng, sức chống chịu của nền kinh tế. Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hoà, chặt chẽ với chính sách tài khoá mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác. Ổn định thị trường tiền tệ, tín dụng, ngoại tệ, tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất, tăng khả năng hấp thụ vốn, tiếp cận vốn tín dụng; điều hành hợp lý tỷ giá, lãi suất; kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, nợ xấu; tập trung giảm lãi suất cho vay, gỡ bỏ những rào cản chưa phù hợp trong việc tiếp cận tín dụng đối với các doanh nghiệp, đồng thời tăng cường giám sát và quản trị rủi ro hệ thống; bảo đảm sự vận hành ổn định, an toàn của thị trường tài chính; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Triển khai quyết liệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025; tập trung thực hiện phương án xử lý các ngân hàng yếu kém. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để phục hồi và phát triển ổn định, lành mạnh, bền vững các loại thị trường, nhất là thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản, lao động, khoa học công nghệ.

- Tăng cường vai trò của chính sách tài khoá đối với hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; quản lý chặt chẽ thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên; kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài quốc gia trong giới hạn cho phép; nghiên cứu tiếp tục thực hiện miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất. Kịp thời giải quyết hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Tiếp tục nâng cao năng lực theo dõi và đánh giá về công tác lập dự toán và chấp hành dự toán.

- Khắc phục tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2024, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, các công trình

trọng điểm và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án; kiên quyết loại bỏ những dự án không cần thiết, dàn trải, kém hiệu quả. Tập trung tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, nhất là các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia, sân bay, bến cảng, hệ thống đường cao tốc, các dự án có tính liên vùng, hạ tầng đô thị, hạ tầng chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch đề tổ chức và triển khai thực hiện có hiệu quả các luật, nghị quyết đã được Quốc hội ban hành; chuẩn bị sớm, bảo đảm tiến độ và chất lượng các dự án luật đã đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024. Đẩy mạnh thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù ở các địa phương và lĩnh vực đã được Quốc hội ban hành nghị quyết. Tiếp tục rà soát hệ thống pháp luật, bao gồm các luật, pháp lệnh, nghị quyết, nghị định, thông tư và có giải pháp để tiếp tục hoàn thiện theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội. Sớm triển khai một cách thực chất, hiệu quả hoạt động của các Hội đồng điều phối vùng đã được Chính phủ thành lập. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền phù hợp đi đôi với tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, khắc phục kịp thời, hiệu quả tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, công chức, xử lý nghiêm các vi phạm.

- Tiếp tục đẩy nhanh quá trình phê duyệt, quyết định các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch tỉnh, sớm ban hành kế hoạch triển khai Quy hoạch điện VIII và triển khai hiệu quả các quy hoạch đã được phê duyệt, quyết định. Khẩn trương rà soát các chỉ tiêu trong Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025, trường hợp cần thiết trình Quốc hội xem xét, điều chỉnh. Giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp trong nước hiện nay, nhất là vấn đề pháp lý, thị trường đầu ra, khả năng tiếp cận, năng lực hấp thụ vốn và lao động. Tập trung cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc về các quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật chưa thực sự phù hợp không để phát sinh thủ tục, quy định kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mới không phù hợp, thiếu tính khả thi nhằm tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường kết nối kinh doanh, liên kết, tạo thế “cộng sinh” giữa các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ với các doanh nghiệp lớn, đa quốc gia, giữa các doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp nước ngoài. Phát triển mạnh thị trường trong nước và đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, phân đấu thắng dư thương mại bền vững. Có giải pháp ổn định giá cả hàng hóa, bảo đảm cung ứng các mặt hàng thiết yếu đặc biệt là điện, xăng, dầu.

- Củng cố, thúc đẩy các động lực tăng trưởng chính đặc biệt là đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu bám sát định hướng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường

đầu tư kinh doanh. Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế; đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các ngành, lĩnh vực mới nổi, các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả. Tập trung phục hồi, phát triển mạnh các ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo để trở thành một động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục cơ cấu lại các khu vực nông nghiệp, dịch vụ nhất là những ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế, giá trị gia tăng cao gắn với phát triển thị trường, bảo đảm chất lượng sản phẩm, dịch vụ, xây dựng thương hiệu hàng Việt Nam; bảo đảm an ninh lương thực và đẩy mạnh xuất khẩu nông sản.

- Sớm xây dựng, trình Quốc hội xem xét, thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia về chấn hưng, phát triển văn hoá Việt Nam. Chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị di sản, văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội; thực hiện tốt chính sách đối với người có công. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu thuốc, thiết bị, vật tư y tế; nâng cao chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh. Xây dựng, hoàn thiện khung khổ pháp lý đồng bộ để triển khai kịp thời, hiệu quả phương án cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW từ ngày 01/7/2024; có giải pháp, chính sách hiệu quả để khắc phục tình trạng người lao động rút bảo hiểm xã hội một lần. Xử lý có hiệu quả các bất cập về sách giáo khoa, tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, thiếu trường học, lớp học. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt thẩm tra đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, Ủy ban Kinh tế xin trân trọng báo cáo Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

ỦY BAN KINH TẾ

¹ Quý I tăng 3,28%, Quý II tăng 4,05%, Quý III tăng 5,33%

² Ước 9 tháng thu hút gần 20,21 tỷ USD vốn FDI đăng ký, tăng 7,7% và giải ngân đạt khoảng 15,91 tỷ USD, tăng 2,2% so với cùng kỳ. Ước cả năm 2023, vốn FDI thực hiện đạt khoảng 20-22 tỷ USD, tăng 2,7% so với năm 2022; vốn đăng ký ước đạt khoảng 27-30 tỷ USD.

³ Ước cả năm 2023, tỷ lệ đô thị hóa cả năm đạt 42,7%; tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung ước đạt 97%. Đến hết tháng 8/2023, cả nước có 6.031/8.167 xã (73,85%) đạt chuẩn NTM; trong đó, 1.521 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 225 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (tăng 55 xã); 264 đơn vị cấp huyện thuộc 58 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn NTM (tăng 01 đơn vị, chiếm 41% tổng số đơn vị cấp huyện cả nước); 20 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có 100% số xã đạt chuẩn NTM.

⁴ Tính đến hết tháng 9/2023, Việt Nam đã xây dựng và nâng cấp quan hệ đối tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện với 18 quốc gia. Trong đó, Việt Nam có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với 5 quốc gia gồm: Trung Quốc (năm 2008), Nga (năm 2012), Ấn Độ (năm 2016), Hàn Quốc (năm 2022) và Mỹ (năm 2023).

⁵ Năm 2021, chỉ tiêu tốc độ tăng năng suất lao động xã hội chỉ đạt 4,71% so với mục tiêu 4,8%; năm 2022 tăng 4,8% so với mục tiêu khoảng 5,2%.

⁶ Điện thoại và linh kiện, giày dép, dệt may, đồ gỗ tiếp tục giảm sâu, lần lượt là 13,4%, 18,2%, 12,1%, 21,3%

⁷ Xuất khẩu hàng hóa sang một số thị trường 9 tháng đầu năm 2023: Trung Quốc tăng 2,1%; Hoa Kỳ giảm 16,8%; ASEAN giảm 5,5%; Hàn Quốc giảm 5,1%; EU giảm 8,2%; Nhật Bản giảm 3,0%.

⁸ Mục tiêu đón khách quốc tế năm 2023 mới đạt tỷ lệ 44% so với năm 2019, thấp nhất trong top 5 điểm đến phổ biến hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

⁹ Theo dữ liệu khảo sát Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), một số khía cạnh vẫn bị nhiều doanh nghiệp đánh giá là phiền hà, chi phí tuân thủ cao, phổ biến nhất là “thời gian giải quyết thủ tục dài hơn quy định” với hơn 61% doanh nghiệp lựa chọn. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng phản ánh những vấn đề như “phải trả chi phí không chính thức”, “xác định giá đất quá lâu”, “cán bộ giải quyết thủ tục không hướng dẫn đầy đủ”, “không đúng quy trình, thủ tục” và “giá đất không đúng quy định”. Trong số các vấn đề kể trên, trả chi phí không chính thức là tình trạng khá nhức nhối và phổ biến hơn ở các doanh nghiệp tư nhân trong nước. Theo ước tính từ dữ liệu điều tra PCI, khoảng 40% doanh nghiệp thực hiện thủ tục đất đai đã chấp nhận trả chi phí không chính thức để đẩy nhanh việc giải quyết thủ tục.

¹⁰ Các doanh nghiệp phản ánh việc ban hành Thông tư, Quy chuẩn kỹ thuật có nhiều bất cập, điển hình là yêu cầu cao hơn cả quy chuẩn của những nước phát triển (quy chuẩn về chất ô nhiễm trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe), chi phí tuân thủ cao, vượt quá khả năng của nhiều doanh nghiệp (Quy chuẩn 06 về phòng cháy chữa cháy) hay có quy chuẩn đến thời điểm áp dụng rồi mà chưa chỉ định các phòng thử nghiệm trong nước đủ năng lực triển khai (Quy chuẩn về thiết bị 5G)...

¹¹ Tính đến 30/6/2023 đã có 118 tổ chức phát hành có một hoặc nhiều hơn lô trái phiếu lưu hành đã không thể đáp ứng nghĩa vụ nợ với tổng giá trị 165 nghìn tỷ đồng (bao gồm 109 nghìn tỷ đồng TPDN chậm trả đã đáo hạn từ 2022), chiếm 11,8 % giá trị TPDN đang lưu hành (Nguồn: Công ty Cổ phần FinRatings).

¹² Tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ bán cho VAMC chưa xử lý và các khoản tiềm ẩn trở thành nợ xấu của hệ thống các TCTD đến cuối tháng 7/2023 là 5,22%.

¹³ Tỷ giá ngày 28/9/2023 tăng 3,58% so với thời điểm đầu năm

¹⁴ Tính chung 9 tháng năm 2023, cả nước có 116,3 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 1.086,8 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 748,9 nghìn lao động, tăng 3,1% về số doanh nghiệp, giảm 14,6% về vốn đăng ký và giảm 1,2% về số lao động so với cùng kỳ

¹⁵ Tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước đạt khoảng 15,7% GDP thấp hơn yêu cầu tại Nghị quyết số 23/2021/QH15

¹⁶ Theo Bộ Tài chính, tính đến cuối tháng 9 có 12/52 Bộ, cơ quan trung ương và 30/63 địa phương có tỷ lệ ước giải ngân đạt trên 50%. Có 29 Bộ và 03 địa phương giải ngân dưới 30% kế hoạch vốn.

¹⁷ Rạng sáng 19/7, một vụ cháy nghiêm trọng xảy ra tại cửa hàng sửa xe máy ở huyện Hoài Đức khiến 3 người tử vong; ngày 8/7, vụ cháy ở phường Thổ Quan, quận Đống Đa khiến 3 người tử vong; ngày 13/5, vụ cháy ở phường Quang Trung, Hà Đông khiến 4 người tử vong; Đêm ngày 12/9, vụ cháy chung cư mini tại quận Thanh Xuân gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.